

Số: **864** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **14** tháng 02 năm 2020

V/v thực hiện miễn thuế theo Quyết  
định số 155/QĐ-BTC

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 197/TTg-KTTH ngày 07/02/2020, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ký Quyết định số 155/QĐ-BTC ngày 07/02/2020 ban hành danh mục các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu phục vụ phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus corona gây ra.

Căn cứ khoản 1 Điều 2 Quyết định số 155/QĐ-BTC quy định: “*Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị hải quan thực hiện thống nhất việc miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để phòng, chống dịch bệnh kịp thời*”.

Tổng cục Hải quan hướng dẫn các Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện việc miễn thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng nêu tại Quyết định 155/QĐ-BTC như sau:

### **I. Danh mục hàng hóa miễn thuế nhập khẩu theo Quyết định 155/QĐ-BTC**

Hàng hóa miễn thuế nhập khẩu bao gồm các mặt hàng nêu tại Danh mục các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu phục vụ phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-BTC ngày 07/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Hàng hóa nhập khẩu miễn thuế thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-BTC thực hiện chính sách quản lý chuyên ngành theo quy định hiện hành. Cụ thể như sau:

- Hàng hóa nhập kinh doanh, tiêu dùng trong nước: Đối với các mặt hàng thuộc số thứ tự 1, 2, 4, 5 của Danh mục các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-BTC.

- Hàng hóa nhập kinh doanh sản xuất: Đối với mặt hàng thuộc số thứ tự 3 của Danh mục các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-BTC.

### **II. Hồ sơ, thủ tục miễn thuế**

1. Hồ sơ, thủ tục miễn thuế đối với hàng hóa thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-BTC thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định 134/2016/NĐ-CP.



Đối với hàng hóa là nguyên liệu để sản xuất khẩu trang y tế (thuộc số thứ tự 3 của Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-BTC), cơ quan hải quan thực hiện miễn thuế nhập khẩu đối với doanh nghiệp sản xuất thực hiện nhập khẩu hoặc ủy thác nhập khẩu để phục vụ sản xuất. Trường hợp doanh nghiệp không sử dụng sản xuất khẩu trang y tế hoặc nhượng bán cho doanh nghiệp khác thì phải kê khai tờ khai hải quan mới, nộp đủ các loại thuế theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP. Trường hợp doanh nghiệp không kê khai tờ khai mới, nộp đủ các loại thuế trước khi thay đổi mục đích sử dụng thì sẽ bị xử phạt theo quy định hiện hành.

Tại chỉ tiêu Mã miễn/giảm/không chịu thuế nhập khẩu trên tờ khai nhập khẩu, cơ quan hải quan hướng dẫn doanh nghiệp khai báo theo mã *XN502 - Miễn thuế NK HH phòng dịch nCoV*.

2. Đối với các tờ khai nhập khẩu phát sinh từ ngày 07/02/2020 đến ngày ban hành công văn này, doanh nghiệp đã khai báo loại hình tờ khai theo các mã không phù hợp với hướng dẫn tại công văn này thì cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra, rà soát hồ sơ để đảm bảo miễn thuế nhập khẩu quy định tại Quyết định số 155/QĐ-BTC.

### **III. Chế độ báo cáo**

1. Doanh nghiệp nhập khẩu các mặt hàng được miễn thuế theo Danh mục ban hành kèm Quyết định 155/QĐ-BTC ngày 07/02/2020 phải báo cáo với cơ quan hải quan nơi nhập khẩu tình hình sử dụng hàng nhập khẩu miễn thuế, theo mẫu số 01/BCMT (đính kèm).

Thời hạn báo cáo: Chậm nhất 60 ngày kể từ ngày có văn bản của cấp có thẩm quyền công bố hết dịch. Trường hợp quá 60 ngày kể từ ngày có văn bản công bố hết dịch mà doanh nghiệp không báo cáo tình hình sử dụng hàng hóa, cơ quan hải quan lập kế hoạch kiểm tra sau thông quan và xử phạt theo quy định.

2. Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện báo cáo số lượng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế, số tiền thuế nhập khẩu được miễn theo mẫu số 02/BCMT (đính kèm) vào ngày 10 hàng tháng, báo cáo số lượng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế tồn kho theo mẫu số 03/BCMT (đính kèm) chậm nhất 65 ngày sau khi cấp có thẩm quyền công bố hết dịch về Tổng cục Hải quan (Cục Thuế xuất nhập khẩu, Cục Kiểm tra sau thông quan).

3. Cục Kiểm tra sau thông quan tiến hành rà soát các mặt hàng thuộc Danh mục các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu phục vụ phòng, chống dịch ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-BTC ngày 07/2/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và căn cứ báo cáo tình hình sử dụng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế theo mẫu số 01/BCMT, báo cáo tình hình miễn thuế nhập khẩu theo mẫu số 02/BCMT để tiến hành kiểm tra sau thông quan hoặc chỉ đạo các Chi cục Kiểm tra sau thông quan thuộc các Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra sau thông quan đối với các trường hợp theo hướng dẫn tại điểm 1 Mục này và



các trường hợp khác khi có dấu hiệu nghi vấn hoặc có số lượng hàng hóa nhập khẩu tăng bất thường.

Quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc các đơn vị phản ánh về Tổng cục Hải quan (Cục Thuế xuất nhập khẩu) để được xem xét, hướng dẫn thực hiện.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề các Cục Hải quan tỉnh, thành phố được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để b/c);
- TT Vũ Thị Mai (để b/c);
- TCT Nguyễn Văn Căn (để b/c);
- Vụ CST, Vụ PC (để theo dõi);
- Cục KTSTQ, Cục GSQL, Vụ Thanh tra, Cục ĐTCBL, Cục QLRR, Vụ PC (để t/h);
- Lưu: VT, TXNK (03 bản).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Lưu Mạnh Tường**





TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG HÀNG HÓA MIỄN THUẾ**

Kính gửi: (Cơ quan hải quan đăng ký tờ khai nhập khẩu)

Tên doanh nghiệp:...

Mã số thuế:...

Địa chỉ:...

STT	Số tờ khai	Ngày tờ khai	Tên hàng	Số lượng hàng hóa nhập khẩu	Tình hình sử dụng				Tồn kho	Ghi chú
					Đưa vào SX	Thay đổi MĐSD	Xuất bán, tiêu dùng	Mục đích khác		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (5)-(6)-(7)-(8)-(9)	(11)

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- Ghi rõ số lượng đã đưa vào sản xuất, xuất bán, tiêu dùng hoặc xuất sử dụng theo mục đích khác theo phiếu xuất kho, hoặc đã kê khai tờ khai mới thay đổi mục đích sử dụng vào các cột tương ứng;
- Đối với nguyên liệu đưa vào sản xuất tại cột (6) thì doanh nghiệp phải xây dựng định mức thực tế nguyên liệu sử dụng để sản xuất 01 đơn vị sản phẩm;
- Đối với mặt hàng thuộc số thứ tự 1, 2, 4, 5 Danh mục ban hành kèm theo quyết định số 155/QĐ-BTC không phải kê khai ở cột (6);
- Số liệu tại cột (10) được ghi nhận vào cuối ngày cấp có thẩm quyền công bố hết dịch;
- Thời hạn nộp báo cáo chậm nhất 60 ngày kể từ ngày cấp có thẩm quyền công bố hết dịch.



Mẫu 02/BCMT

TỔNG CỤC HẢI QUAN  
CỤC HẢI QUAN....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH MIỄN THUẾ NHẬP KHẨU HÀNG HÓA THEO QUYẾT ĐỊNH**  
**SỐ 155/QĐ-BTC NGÀY 07/02/2020 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

STT	Tên doanh nghiệp	Tên hàng	Mã HS	Số lượng	Trị giá	Số tiền thuế được miễn	Ghi chú
1							
2							
...							
<b>Tổng cộng</b>							

Người lập bảng

...., ngày.....tháng.....năm 2020  
LÃNH ĐẠO CỤC HẢI QUAN...  
(Ký, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- Các Cục Hải quan tỉnh, TP định kỳ hàng tháng gửi Cục Thuế XNK, Cục KTSTQ vào ngày thứ 10 của tháng kế tiếp.





TỔNG CỤC HẢI QUAN  
CỤC HẢI QUAN....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO HÀNG HÓA MIỄN THUẾ NHẬP KHẨU TỒN KHO**

STT	Tên DN/mã số thuế/địa chỉ	Tên hàng	Mã HS	Số lượng hàng hóa nhập khẩu	Tồn kho	
					Nguyên liệu (STT 3 Danh mục ban hành kèm QĐ 155/QĐ-BTC)	Hàng hóa (STT 1, 2, 4, 5 Danh mục ban hành kèm QĐ 155/QĐ-BTC)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Người lập bảng

....., ngày.....tháng.....năm 2020  
LÃNH ĐẠO CỤC HẢI QUAN...  
(Ký, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- Cột (6), (7) tổng hợp số liệu từ cột 10 mẫu số 01/BCMT.
- Các Cục Hải quan tỉnh, TP gửi Cục Thuế XNK, Cục KTSTQ chậm nhất 65 ngày kể từ ngày công bố hết dịch của cơ quan có thẩm quyền. Tổng cục Hải quan tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định về chính sách thuế.